

Bản án số: 102/2019/HSST
Ngày: 21/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Na

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Hải
2. Ông Lưu Danh Thùy

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thị Hoàng Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Ma Ngọc Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2019/HSST ngày 20 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2019/QĐXXST-HS ngày 16/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Lệnh T**; Giới tính: nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 28 tháng 4 năm 1984 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng; HKTT và chỗ ở: tổ M, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: không nghề; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: Trần Lệnh Đ, sinh năm 1955; Con bà: Mai Thị X, sinh năm 1956; Điều trú tại: tổ M, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Anh, chị, em ruột: có 03 chị, em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Vợ: Vũ Thị L, sinh năm 1984, trú tại: tổ M, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Con: 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Nhân thân: Ngày 17/3/2004 bị Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp T sản.

Bị cáo bị bắt ngày 04/6/2019, hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

2. Họ và tên: **Luân Tuấn A**; Giới tính: nam; Tên gọi khác: không có;

Sinh ngày: 10/5/1994 tại huyện T, tỉnh Cao Bằng; HKTT và chỗ ở hiện nay: xóm N, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: không nghề; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông: Luân Văn

P, sinh năm 1964; Con bà: La Thị M, sinh năm 1964, đều trú tại: xóm N, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Anh, chị, em ruột: có 05 chị, em, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình; Vợ: Hoàng Thị L, sinh năm 1993, trú tại: xóm N, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Con: có 01 con sinh năm 2014.

Tiền sự: Ngày 02/4/2019 bị Công an huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt ngày 04/6/2019, hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các T liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 20 phút ngày 04/6/2019, tại tổ B, phường S, thành phố C, tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng phát hiện và bắt quả tang Trần Lệnh T và Luân Tuấn A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán cho người khác thu lợi bất chính. Mở rộng điều tra xác định được trong thời gian buổi sáng ngày 04/10/2019 tại khu vực Trung tâm K tỉnh Cao Bằng (tổ B, phường S, thành phố C) Trần Lệnh T đã bán được heroin cho 08 người trong đó Luân Tuấn A giúp bán được 04 người.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội của mình, cụ thể:

Do bản thân sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy nên khoảng 17 giờ ngày 03/6/2019, Trần Lệnh T đã đi đến nhà của Nông Nguyễn Đ ở V, thành phố C, tỉnh Cao Bằng để đòi Đ trả nợ số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng mà Đ đã mượn từ trước đó. Tuy nhiên khi gặp do Đ không có tiền nên Đ đã đề nghị được lấy ma túy ra để trả cho T và T đã đồng ý. Sau đó Đ hẹn T đến khu vực Chợ X thành phố Cao Bằng, tại đây Đ đưa cho bị cáo T 01(một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa 20 (hai mươi) gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng, vàng, xanh và nói số ma túy kể trên tương đương số tiền là 2.000.000 (hai triệu) đồng. Lấy được ma túy T đi về nhà và lấy ra 03 (ba) gói nhỏ để sử dụng cho bản thân, số còn lại T cất giấu vào trong túi quần. Đến sáng ngày 04/6/2019 T mang theo số ma túy kể trên và đi đến Trung tâm K tỉnh Cao Bằng thuộc tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng với mục đích để bán ma túy cho những người nghiện ma túy khác để thu lợi bất chính. Khi đến Trung tâm K tỉnh Cao Bằng, T đã trực tiếp bán ma túy cho 04 (bốn) người không biết tên và địa chỉ, mỗi người 01 (một) gói với số tiền là 100.000 (một trăm nghìn) đồng/gói. Trong khi T đang bán ma túy thì có Luân Tuấn A là bạn cùng sử dụng ma túy với T đến để giúp T bán ma túy, đổi lại T sẽ đưa ma túy cho Tuấn A để sử dụng. Một lúc sau thì có người đến hỏi mua ma túy và T chỉ cho Tuấn A chỗ cất giấu ma túy là ở dưới nắp đồng hồ nước màu đen bên trên có chữ “V” được viết bằng bút xóa cách vị trí của T và Tuấn A khoảng 01 (một) mét để Tuấn A đem bán cho khách và thu số tiền là 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Sau đó Tuấn A tiếp tục giúp T bán

ma túy cho thêm 03 (người) người khác nữa mà Tuấn A không biết tên, địa chỉ được tổng số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Khi đó Tuấn A đã xin T lấy 01 (một) gói ma túy để sử dụng cho bản thân, khi sử dụng xong quay lại chỗ T ngồi thì đến 06 giờ 20 phút cùng ngày bị công an bắt quả tang và thu giữ được 08 gói bên trong có chất bột màu trắng có tổng khối lượng là 0,25 gam (trong đó 06 gói ma túy giấy bạc màu vàng, 01 gói giấy bạc màu trắng, 01 gói giấy bạc màu xanh đen) và số tiền 800.000 đồng trong túi quần của Trần Lệnh T.

Mở rộng điều tra hồi 15 giờ 00 phút cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở, đồ vật, tài liệu tại tổ M, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng của Trần Lệnh T. Kết quả khám xét không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật của Trần Lệnh T.

Các vấn đề khác của vụ án:

Ngày 03/7/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số vật chứng đã thu được. Tại bản Kết luận giám định số 204/GĐMT ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *“Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là Ma túy. Loại: Heroine”*.

Hành vi của các bị cáo Trần Lệnh T và Luân Tuấn A đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 81/CT-VKSTP ngày 26/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Trần Lệnh T và Luân Tuấn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Vật chứng của vụ án: Số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Trần Lệnh T; số heroine bị thu giữ đựng trong 01 phong bì niêm phong ghi: Tang vật cân vụ: Trần Lệnh T, sinh năm 1984; HKTT: tổ M, phường H, thành phố C và Luân Tuấn A; HKTT: xóm N, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Mua bán trái phép chất ma túy. Bắt ngày 04/6/2019.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng thực hành quyền công tố tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Lệnh T. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Luân Tuấn A. Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Lệnh T 5 năm tù đến 5 năm 6 tháng tù; Đề nghị xử phạt bị cáo Luân Tuấn A từ 7 năm tù đến 7 năm 6 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có. Tịch thu tiêu hủy số heroine là tang vật thu giữ trong vụ án. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; khi nói lời sau cùng, các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân và mong Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy :

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Về mặt khách quan: Vào hồi 06 giờ 20 phút ngày 04/6/2019, bị cáo Trần Lệnh T đã bán ma túy cho 04 (bốn) người nghiện ma túy không biết tên và địa chỉ với số lượng bốn gói ma túy (mỗi gói 100.000 đồng) tại khu vực Trung tâm K tỉnh Cao Bằng thuộc tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Trong khi T đang bán thì có bị cáo Luân Tuấn A đến giúp T bán ma túy, đổi lại T sẽ cho Tuấn A sử dụng ma túy. Bị cáo Luân Tuấn A đã bán được 04 (bốn) gói ma túy cho 04 (bốn) người không biết tên và địa chỉ, mỗi gói 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Sau đó, Tuấn A đã xin T 01 (một) gói ma túy để sử dụng và đã sử dụng xong.

Trọng lượng ma túy công an thu giữ được của Trần Lệnh T là 0,25 gam.

Về mặt chủ quan: Mục đích của bị cáo Trần Lệnh T bán ma túy để kiếm lời; còn bị cáo Luân Tuấn A, tuy bị cáo không được hưởng trực tiếp số tiền có được do bán ma túy, nhưng bản thân bị cáo được hưởng lợi từ việc bán ma túy, đó là được bị cáo Trần Lệnh T trả công bằng 01 gói ma túy để sử dụng; các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Về mặt khách thể: Hành vi của các bị cáo Trần Lệnh T và Luân Tuấn A đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy được quy định trong Luật phòng, chống ma túy.

Về mặt chủ thể: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, các bị cáo Trần Lệnh T và Luân Tuấn A đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Từ những phân tích nêu trên, hành vi của bị cáo Trần Lệnh T và bị cáo Luân Tuấn A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Trong vụ án này, mỗi bị cáo đều được bán 04 gói ma túy cho 04 người với giá 100.000 đồng/gói, do vậy các bị cáo đã thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do

đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Trần Lệnh T và bị cáo Luân Tuấn A theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. ..

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a...

b. Phạm tội 02 lần trở lên”

...”

[3] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo: Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với bị cáo Trần Lệnh T, bị cáo không có tiền án, tiền sự; do bản thân nghiện hút, lười lao động chân chính, muốn bán ma túy để kiếm lời, tiếp tục mua ma túy về sử dụng; đồng thời bị cáo thấy việc bán ma túy dễ dàng cho nên đã bán cho các con nghiện khác.

Đối với bị cáo Luân Tuấn A: Bị cáo có một tiền sự chưa hết thời gian được coi là hết thời hạn xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà thực hiện hành vi phạm tội.

Đánh giá vai trò đồng phạm: Trong vụ án này, tuy các bị cáo cùng nhau bán ma túy để thu lợi bất chính, nhưng các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, cấu kết chặt chẽ, do đó các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn; bị cáo Trần Lệnh T giữ vai trò chính trong vụ án và bị cáo Luân Tuấn A giữ vai trò người thực hành tích cực.

Các bị cáo đều nhận thức được tác hại của ma túy đối với con người, kinh tế, xã hội; biết được hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận và để thỏa mãn nhu cầu bản thân các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước; Đặc biệt hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo làm cho tình hình tội phạm tại địa phương ngày càng gia tăng; Cần có một mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Trần Lệnh T: bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và đã hợp tác, tạo điều kiện cho cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố Cao Bằng bắt giữ đối tượng khác có hành vi phạm tội ma túy nên bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội tích cực giúp đỡ các cơ quan có trách nhiệm phát hiện và điều tra tội phạm*” quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; ngoài ra, bố của bị cáo là ông Trần Lệnh Đ là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Luân Tuấn A: Bị cáo thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên

tòa nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân các bị cáo, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi của các bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy: Cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo sớm trở thành một công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, làm gương cho những người có ý định phạm tội. Bị cáo Trần Lệnh T có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và một tình tiết tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử có thể xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự. Như vậy, mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp, cần được chấp nhận.

Về tổng hợp hình phạt: Theo Bản án số 77/2019/HSST ngày 24/7/2019 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt bị cáo Trần Lệnh T 18 (mười tám) tháng tù; thời gian chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 04/6/2019, được trừ đi thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2019 đến ngày 04/4/2019 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*”, tuy nhiên các bị cáo đều mắc tệ nạn xã hội, không có nghề nghiệp, không có thu nhập, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về nguồn gốc của số ma túy: Bị cáo Trần Lệnh T khai có được do người đàn ông tên Đ cung cấp, trong quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tại phường H, thành phố C và xác định được tại phường H người tên Đ có tên đầy đủ là Nông Nguyễn Đ, trú tại tổ H, phường H, thành phố C. Tuy nhiên tại thời điểm xác minh Đ không có mặt ở địa phương, việc mua bán giữa bị cáo và Nông Nguyễn Đ không ai biết. Do đó, không có căn cứ để xử lý với người đàn ông này, cơ quan cảnh sát điều tra vẫn đang tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Cần phải tịch thu tiêu hủy đối với số heroine là vật chứng của vụ án.
- Về số tiền 800.000 (tám trăm nghìn đồng) thu giữ đối với bị cáo Trần Lệnh T: Đây là tiền có được do các bị cáo bán ma túy, do đó phải tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Xác nhận số vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/9/2019.

[5]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Lệnh T và bị cáo Luân Tuấn A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Lệnh T. Xử phạt bị cáo Trần Lệnh T 05 (năm) năm tù, tổng hợp với hình phạt 18 tháng tù theo Bản án số 77/2019/HSST ngày 24/7/2019 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng. Hình phạt tổng hợp đối với bị cáo Trần Lệnh T là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04/6/2019, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2019 đến ngày 04/4/2019 theo bản án số 77/2019/HSST ngày 24/7/2019 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm đối với bị cáo Luân Tuấn A. Xử phạt bị cáo Luân Tuấn A 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04/6/2019.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy cần tiếp tục tạm giam các bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 800.000 (tám trăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy số heroine là tang vật vụ án được đựng trong phong bì niêm phong ghi: Tang vật cân vụn: Trần Lệnh T, sinh năm 1984; HKTT: tổ M, phường H, thành phố C và Luân Tuấn A; HKTT: xóm N, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Mua bán trái phép chất ma túy. Bắt ngày 04/6/2019.

Xác nhận số vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/9/2019.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Các bị cáo Trần Lệnh T và Luân Tuấn A, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Na